

hiếu, toàn là lời nói ngăn lấp con đường tu-hành, dầu cho ai có muốn chỉ vẽ cũng phải ngậm lời.

281. V. Có kinh sách nào dạy đừng tranh cãi không ?

Đ. Trong Pháp-Bửu Đàn-Kinh, đức Lục-tổ Huệ-Năng

có nói :

Nhược ngôn hạ tương ứng,
Tức công luận Phật nghĩa.
Nhược thất bất tương ứng,
Hiệp chướng linh hoan-hỷ.
Thử lòng bốn vô tranh,
Tranh tức thất Đạo ý.
Chấp nghịch tránh pháp-môn,
Tư lãnh nhập sanh tử.

Đại ý : Dưới lời nói nếu đồng thanh tương ứng, thì cùng nhau ta bàn luận nghĩa lý nhà Phật. Bằng như thật chẳng đồng thanh tương ứng, thì phải vui-vẻ chấp tay cung kính. Pháp môn này vốn không tranh cãi, nếu tranh cãi thì mất cái ý nghĩa của đạo vô-thượng. Pháp-môn phá chấp mà còn tranh chấp, làm như vậy rất trái nghịch, đó là tánh của mình nhập vào sanh tử.

282. V. Hiện nay, ông dùng sở đắc nào để hoằng dương Phật pháp cho nhơn sanh đặng nhờ ?

Đ. Nếu có sở đắc để dạy đạo, đó là phạm phu, đó là tăng thượng mạn, đó là chấp pháp. Trong sách Phật nói : « Bánh xe gồm chêm hết đầu người trong thiên-hạ, còn nhẹ tội hơn kẻ có tâm sở đắc, mà nói pháp Đại-thừa ».

283. V. Không. Ý tôi muốn nói : cái pháp mà ông sở trường dùng để dạy đạo ?

Đ. Cũng không có pháp nào gọi là sở trường, nếu có sở trường lẽ tự nhiên có sở đoản, chưa phải là bực viên minh, chưa phải là bực thấu tỏ toàn thể đại dụng của các pháp. Bởi vì Phật pháp toàn là tùy duyên mà hoá độ, cũng như y học, phải tùy chứng lập phương. Các pháp không có tướng như định (pháp vô định tướng) là ý nghĩa như vậy.

284. V. Trong sách Phật, có sự tích nào gọi là tùy duyên hoá-độ chẳng ?

Đ. Trong Pháp-Bửu Đàn-Kinh có đoạn : Chí-Thành là đệ-tử của Thần-Tứ, vâng lời thầy đi qua miền Nam tìm Lục-tổ Huệ-Năng mà hỏi Đạo. Chí-Thành hỏi rằng :

—...Thầy tôi dùng pháp-lý Định Huệ mà dạy Đạo như vậy, chưa rõ hoà-thượng chuyên dùng pháp chi để dạy Đạo cho người đời ?

— Lục-tổ đáp : Nếu ta nói có pháp để dạy Đạo, tức là nói đối với người. Ta chỉ tùy phương-tiện mà giải-thoát cho người đời đó thôi.

Xét những lời nói của Tô, thì biết rằng, nếu nói có sở trường tức là có sở đắc, mà cũng tức là còn mê-chấp các pháp. Như vậy, tự mình chưa giải-thoát được, mong gì giải-thoát hay phá chấp cho người.

VII

CHƯƠNG BẢY

PHÁT TÂM BỒ-ĐỀ

285. V. Vấn : Ý nghĩa hai tiếng Tiểu-thừa và Đại-thừa như thế nào ?

Đáp : Tiểu là nhỏ, thừa là cỗ xe. Ý nói rằng cỗ xe nhỏ không thể chở nhiều người được, hoặc một mình, hoặc vài người (1), hoặc độ thể trong một thời-gian đương tu-hành là cùng, chớ không có lòng thệ nguyện độ tận chúng sanh, trải hằng sa số kiếp như Đại-thừa. Sức xe nhỏ, chẳng những không thể chở nhiều người, mà năng lực đi đường cũng không thể tới nơi, tới chốn như Đại-thừa.

Đại-thừa là cỗ xe lớn, chẳng những chở đặng nhiều người, mà lại năng lực có thừa đi tới nơi tới chốn ; hơn nữa, dầu phải đi đến vô lượng vô biên a-tăng-kỳ kiếp cũng là vô ngại. Cái tâm lượng rộng lớn, đại-hùng, đại-lực, quyết độ tận chúng sanh từng giai thành Phật đạo, dầu phải lăn lộn trong vòng luân-đạo cũng không từ ; chỉ có Đại-thừa làm được mà thôi. Bất cứ đời nào, kiếp nào, cùng tận vị-lai, hy-sinh ngôi chơn phước Niết-bàn (nghĩa là không chịu an hưởng công-phu tu chứng của mình) tức là không an trụ tịch tịnh nơi cõi Niết-bàn như Nhị-thừa.

286. V. Muốn tu học giáo-lý Đại-thừa, phải làm sao ?

Đ. Tùy khả-năng của mình, hoặc học ngay giáo-lý Đại-thừa như Biệt-giáo, Viên-giáo, hoặc tu tập từ thấp lên cao, nghĩa là, phải trải qua Nhị-thừa như Tạng-giáo, Thông-giáo, rồi mới tiến lên Đại-thừa.

Muốn tu học giáo-lý Đại-thừa, phải xét năng-lực của mình, nếu được thì phát đại thệ đại nguyện độ tận chúng-sanh, nhưt là phải cầu chư Phật, chư Bồ-tát chứng minh và ủng hộ bản nguyện của mình cho mau thành tựu. Sự cầu-nguyện giúp đỡ như vậy, không khác nào kẻ nghèo cầu người phú-hộ giúp vốn đi buôn, tự-nhiên sự tu-hành của mình sẽ chóng phát đạt vô cùng.

(1) Dạy đạo với một thiểu số thôi.